

Agatha Christie – Mười Người Da Đen Nhỏ

Ở trường, các bé thường lúi lo bài hát thật dễ thương *Mười/Năm Chú Khỉ Con*, hoặc *Mười Người Da Đen Nhỏ* để cho các bé tập đọc-

Lời bài hát *Mười Người Da Đen Nhỏ* thời bây giờ như sau

*One little, two little, three little Indians,
Four little, five little, six little Indians,
Seven little, eight little, nine little Indians,
Ten little Indian boys.*

*Ten little, nine little, eight little Indians,
Seven little, six little, five little Indians,
Four little, three little, two little Indians,
One little Indian boy.*

=====

Xin giới thiệu với anh/chị một trích đoạn của truyện *Mười Người Da Đen Nhỏ* – tiểu thuyết gia Agatha Christie



<i>Nguyên bản</i> <i>Ten Little Soldier Boys</i>	<i>Tạm dịch</i> <i>Mười Người Lính Nhỏ</i>
<i>Ten little Soldier boys went out to dine;</i>	<i>10 tên lính nhỏ đi ăn</i>
<i>One choked his little self and then there were nine.</i>	<i>Một tên mắc nghẹn giờ còn chín tên</i>
<i>Nine little Soldier boys sat up very late;</i>	<i>9 tên thức muộn trong đêm</i>
<i>One overslept himself and then there were eight.</i>	<i>Một quên thức dậy, tám tên ngủ gật</i>

<i>Eight little Soldier boys traveling in Devon;</i>	<i>Devon du thuy chúng đi</i>
<i>One said he'd stay there and then there were seven.</i>	<i>Một tên nằm lại b y thời ra đi</i>
<i>Seven little Soldier boys chopping up sticks;</i>	<i>B y tên b c i làm chi</i>
<i>One chopped himself in halves and then there were six.</i>	<i>B đôi một đ ra sáu tên muộn phi n</i>
<i>Six little Soldier boys playing with a hive;</i>	<i>Sáu đ m t ong ra nghi n</i>
<i>A bumblebee stung one and then there were five.</i>	<i>Một ong đ t ch t còn 5 s ng s ờ</i>
<i>Five little Soldier boys going in for law;</i>	<i>Đ n tòa năm đ ra kia chờ</i>
<i>One got into Chancery and then there were four.</i>	<i>Một vào thượng th m, 4 ra bi n ng i</i>
<i>Four little Soldier boys going out to sea;</i>	<i>4 tên cùng ra bi n trời</i>
<i>A red herring swallowed one and then there were three.</i>	<i>Trích đ nu t một giờ còn lại 3</i>
<i>Three little Soldier boys walking in the zoo;</i>	<i>Vườn thú 3 đ ra la cà</i>
<i>A big bear hugged one and then there were two.</i>	<i>G u to v một còn 2 v n toàn</i>
<i>Two Little Soldier boys sitting in the sun; ^[6]</i>	<i>Hai tên đi dưới n ng vàng</i>
<i>One got frizzled up and then there was one.</i>	<i>Một khô cong ch t, một tên b ờ ph ờ</i>
<i>One little Soldier boy left all alone;</i>	<i>Còn tên lính nh th n thờ</i>

*He went out and hanged himself and
then there were none.*

*Hắn đi treo cổ rồi chẳng
còn ai.
(theo wiki)*

=====

Agatha Mary Clarissa, Lady Mallowan, DBE Knight Commander hay Dame Commander of the Most Excellent Order of the British Empire (KBE hay DBE): Hiệp sĩ Đế quốc Anh (1890 – 1976), thường được biết đến với tên Agatha Christie, là một nhà văn trinh thám người Anh. Bà còn viết tiểu thuyết lãng mạn với bút danh Mary Westmacott, nhưng vẫn được nhớ đến hơn cả với bút danh Agatha Christie và hơn 80 tiểu thuyết trinh thám. Với hai nhân vật thám tử nổi tiếng, Hercule Poirot và Bà Marple (Miss Marple), Christie được coi là “Nữ hoàng trinh thám” (Queen of Crime) và là một trong những nhà văn quan trọng và sáng tạo nhất của thể loại này.

Theo Sách kỷ lục Guinness, Agatha Christie là nhà văn có tác phẩm bán chạy nhất mọi thời đại của thể loại trinh thám, và đứng thứ hai nếu tính cả các thể loại khác (chỉ xếp sau William Shakespeare).

=====

TRÍCH ĐOẠN- CHƯƠNG 3 –

Mười Người Da Đen Nhỏ- tiểu thuyết gia

Agatha Christie -TL dịch

Bữa ăn tối sắp kết thúc. Món ăn rất ngon, rượu thì hoàn hảo. Rogers đã hoàn thành công việc của mình một cách tuyệt diệu. Tất cả các vị khách đều có tâm trạng vui vẻ và họ bắt đầu chuyện trò rôm rả.

Quan tòa Wargrave cảm thấy phẫn chí sau vài ly rượu porto trở nên hóm hỉnh và hăng say đi mua mai; Bác sĩ Armstrong và Tony Marston vui vẻ lắng nghe, cô Brent trò chuyện với Tướng Macarthur; họ đã tìm ra những điểm chung r

ột h

ợp nhau. Vera Claythorne đã hỏi ông Davis những điều rất hợp lý về Nam Phi. Ông Davis biết rất rõ chuyện này. Lombard theo dõi cuộc trò chuyện của họ. Một đôi lần anh chợt ngược lên và mí mắt nheo lại. Thình thoàng, anh kín đáo nhìn quanh bàn và quan sát những vị khách khác.Đột nhiên, Anthony Marston buông ra lời nhận xét:-Những bức tượng nhẽ này thật quái dị nhẽ? giữa chiếc bàn tròn, những bức tượng nhẽ bằng sứ được đặt

trên chiếc đĩa bằng thủy tinh.

-Những chú bé da màu, Tony nói. Đeo Người Da Màu. Tôi đoán ý tưởng xuất phát từ nơi này.Vera nghiêng người về phía trước.

– Đúng là ngộ thật. Tất cả là bao nhiêu người ? Mười người phải không?-Vâng, mười người .Vera kêu lên:-Trông chúng thật buồn cười. Đây là mười chú bé da màu

trong bài hát ru. Trong phòng ngủ của tôi, bài hát được đóng khung và treo phía trên lò sưởi.- Trong phòng tôi cũng vậy, Lombard tuyên bố.-Trong phòng tôi nữa!-Trong phòng tôi nữa!-Và cả trong phòng tôi nữa!Mọi người đều hòa vào nói cùng lần.- Ô! Ý tưởng này cũng ng

ộ đấy chứ nhẽ, Vera

nói. Thăm phán Wargrave cầu nhàu: –Đúng ra, chuyện đó như đùa với trẻ con. Rồi ông ta rót một ít rượu porto vào ly.Emily Brent liếc nhìn cô Claythorne; Vera Claythorne gật đầu trả lời và cả hai đứng dậy.Trong phòng khách, qua khung cửa sổ sát đất mở ra sân thượng, ta nghe tiếng sóng vỗ vào vách đá.-Tôi thích nghe tiếng rì rào của biển, Emily Brent

nói.

– Còn tôi thì rất ghét, Vera trả lời rất xẵng.

Cô Brent nhìn cô , vô cùng ngạc nhiên. Vera đỏ mặt và nói thêm, kiêu hãnh cảm xúc: – Tôi đây vào một ngày giông bão thì khó mà yên được...Emily Brent đồng ý với điều này và nói:

– Ngôi nhà phải đóng cửa vào mùa đông. Trước tiên, những người giúp việc không chịu ở lại vào mùa Đông.

Vera mỉm cười: – Mùa nào cũng khó tìm được bất cứ ai muốn sống trên đồi.

Emily Brent: – Bà Oliver thật vui mừng khi tuyển được những người giúp việc trong ngôi nhà này: cô phụ trách nấu ăn là một đầu bếp xuất sắc.

Vera nghĩ thầm :- Thật không thể tưởng được rằng người lớn tuổi cứ lộn lộn tên gọi như thế! Cô nói : -Bà Owen thật may mắn.

Emily Brent có mang theo phụ tùng để khâu thùa trong túi xách. Đang định khâu kim, cô chợt dừng lại và quay sang cô bạn:-Owen? Cô vừa nói Owen phải không?

-Đúng.

– Từ xưa đến giờ tôi chưa bao giờ nghe thấy tên đó.

Vera mỉm cười.

-Thật vậy sao?...

Cô chưa nói hết câu. Cánh cửa vừa mở và những người đàn ông đang bước vào phòng khách. Roger theo sau, trên tay là khay đựng những cốc cà phê.Thậm chí còn ngồi cạnh Emily Brent và Armstrong thì bên cạnh Vera. Tony Marston bước vào phía khung cửa sổ sát đất, nhìn ra ngoài. Blore ngắm nhìn một bức tượng đứng với vẻ ngạc nhiên ngây ngô, tự hỏi liệu những hình khối góc cạnh này có thực sự thể hiện cơ thể của một người phụ nữ hay không.Tướng Mac Arthur, quay lưng vào phía lò sưởi, vẫn vê bộ ria mép bằng bạc trong cửa sổ của mình. Bữa tối rất ngon và

ông rất hài lòng vì đã đến theo lời mời. Lombard lật và lướt xem qua tờ báo Punch trên một chiếc bàn gần tường, cùng với những tờ báo khác. Người phục vụ đến mời thực khách dùng cà phê đen đặc, bốc khói.

Nhìn chung, tất cả các vị khách sau bữa ăn thịnh soạn và ngon miệng này đều hài lòng với cuộc sống và với chính mình. Kim đang hát chỉ chín giờ hai mươi. Không khí im lặng bao trùm cùng khắp... .. một sự im lặng của sự thoải mái dễ chịu. Giữa không gian tĩnh mịch ấy, một giọng nói vang lên... đột ngột, huyền bí

và gay gắt:

—Thưa quý ông quý bà. Xin hãy yên lặng!

Ai nãy đầu giết nãy mình. M

ì người nhìn xung quanh mình, quan sát người bên cạnh và nhìn chăm chăm vào bức tường. Ai đang nói vậy?

Giọng nói tiếp tục, mạnh mẽ và rõ ràng:—Quý vị bị t cáo v những tội danh như sau:

—Anthony Marston từng cán chết 2 em nh trong lúc lái xe bạt mạng.

—Thomas và Ethel Rogers từng c tình b mặc người ch c của mình m y u đ n ch t đ vợ l y tài s n thừa k.

—John Mac Arthur từng ra lệnh cho người tình c của vợ mình- một sĩ quan tr tên Arthur Richmond tham gia một nhiệm vụ tự sát trong chiến tranh đ gián tiếp gi t anh ta.

—Emily Brent từng đ u i một cô gái giúp việc nghèo khi cô mang b u, khi n cô đi tới ch tự v n.

—Lawrence Wargrave từng k t án t hình Edward Seton vì tội gi t người mặc dù có bằng chứng cho th y anh ta vô tội.

—Edward Armstrong từng ph u thuật trong lúc say rượu khi n cô gái bệnh nhân qua đời ngay trên bàn m.

—William Blore từng đưa ra bằng chứng gi đ tòa án k t tội một người tham gia vụ cướp nhà băng, người này sau đó đã ch t trong tù.

—Philip Lombard từng b rơi đoàn tùy tùng 21 người b n địa khi n họ ch t đói ở châu Phi.

—Vera Claythorne từng cho phép Cyril Hamilton bơi ra quá xa khi n cậu bé bị ch t đ u i. C

ô là b o m u c của cậu bé.

—Marion Marshall. Bị buộc tội chịu trách nhiệm v cái ch t c của nữ di n viên đ ng thời là người tình, cô Beatrice Taylor. Các bị cáo có lời bào chữa nào không?

Ti ng Nói b ng im bắt-=====

Câu chuyện :

Cuối năm 1930, có 8 vị khách được mời nghỉ tại ngôi biệt thự trên Soldier Island, một hòn đảo nằm lơ lửng ở Sticklehaven, ngoài khơi vùng Devon, Anh Qu

ốc.

Một cặp vợ chồng bí ẩn, Owens, gửi thư mời tám người không quen biết nhau thuộc đủ mọi tầng lớp và lứa tuổi đến một hòn đảo mà họ làm chủ, một hòn đảo nằm lơ lửng ngoài khơi vùng Devon. Trên hòn đảo khổng lồ này, một dinh thự sang trọng được xây dựng đã khơi dậy sự tò mò của các phóng viên người Anh Luân đôn và gây ra nhiều cuộc thảo luận. Do đó, những vị khách tò mò bị cấm đoán bởi vì chính có một kỳ nghỉ thú vị. Sau khi được ông Fred Narracott chủ trì đảo, họ nhận ra rằng chủ ngôi biệt thự (người được cho là đã mời họ) không có mặt, đón tiếp họ là hai người quynh gia, cặp vợ chồng Thomas và Ethel Rogers. Trong bữa ăn đầu tiên, một giọng nói bí ẩn tiết lộ điểm chung của họ: tất cả họ đều phải chịu trách nhiệm về cái chết của ai đó, nhưng đã trốn thoát khỏi tòa án. Ở giai đoạn này, khung cảnh của câu chuyện đã được đặt ra. Từ lúc đó trở đi,

họ bị cô lập hoàn toàn, không ai trong số họ có thể thoát khỏi định mệnh của mình. Lần lượt, họ sẽ bị sát hại một cách có phương pháp, theo cách làm nhớ đến những lời trong một bài đồng dao dành cho trẻ em. Con sói đang ở trong đàn cừu, liệu họ có thành công trong việc vạch mặt nó không?

Quan điểm của tôi :

Agatha Christie nói về tác phẩm này: *"Tôi viết Mười Người Da Đen Nhỏ vì độ khó của chủ đề đã mê hoặc tôi. Mười người phải chết mà không trở nên lộ liễu hoặc vụ giết người trở nên rõ ràng. Tôi viết cuốn sách này sau rất nhiều lần lên kế hoạch và tôi hài lòng với kết quả đạt được. Rõ ràng, mình bạch nhưng vẫn có lời giải thích hợp lý; th*

*ật ra, phải mất một đoạn kết để giải thích sự việc. »*Quả thực,

như thường lệ, Agatha Christie cung cấp cho chúng ta một cảnh mạnh mẽ của một thiệt đồ giải quyết bí ẩn, nhưng tôi sẽ chịu thua bất cứ ai tìm ra kẻ sát nhân ngay lập tức đầu tiên họ đọc cuốn tiểu thuyết... Sự hấp dẫn tuyệt đối, cho đến trang cuối cùng. Người đọc được đắm mình trong khung cảnh hấp dẫn của một hòn đảo khác nghiệt, không hiệu khách, một tảng đá bị gió cuốn đi, nơi những sự kiện lần lượt diễn ra Các vụ giết người được dàn dựng như theo một vở kịch trên sân khấu, trong bầu không khí đè nặng bởi nỗi thống khổ và hoang tưởng của các nhân vật. Tâm lý của mỗi nhân vật đều được tác giả khai thác một cách xuất sắc: lời kể được phong phú hơn, đoạn kết trở nên lôi cuốn hơn...Dự án mưu đồ rất xảo quyệt , phức tạp một cách đáng ngạc nhiên, nhưng với cách viết văn rất đơn giản, dễ tiếp cận với mọi người-Nói tóm lại, tôi đã trải qua khoảng thời gian tuyệt vời khi làm bạn với cuốn sách này. Tôi đã đọc rất nhiều tiểu thuyết của Agatha Christie vào lứa tuổi thiếu niên của mình và truyện này vẫn là một trong những truyện mà tôi yêu thích, ngang cùng với *“Án Mạng Trên Tàu Tịch Hành Phương Đông”*. (Murder on the Orient Express/Murder on the Calais Coach -1934)

Nhược điểm duy nhất: một số câu nói sáo rỗng đã lỗi thời với người Do Thái và người Da Đen.

Marie (beq-)